

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 26/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị M

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vi Ngọc Trung

- bà Lương Thị Diện

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Tài - Kiểm sát viên; ông La Văn Trình – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 điểm cầu trung tâm, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Quan Hoá vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Xuân T - Sinh năm 1965; STQ: xã P, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Nơi ĐKKHKT: bản C, xã P, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn): 03/10. Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Văn B (đã chết) và bà Hà Thị X (đã chết). Vợ: Lương Thị T - sinh năm 1969, có 03 con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ 13 giờ 20 ngày 26/6/2023 cho đến 13 giờ 20 ngày 05/7/2023. Tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần gồm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hoá: Ông Hà Xuân Trường
Kiểm sát viên

+ Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quan Hoá.

+ Cảnh sát hỗ trợ tư pháp: Ông: Phạm Văn Tùng và ông Dương Công Thuận chức vụ: Cán bộ Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Quan Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án và diễn biến tại phiên tòa được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/6/2023 tại khu vực cầu treo xã P thuộc địa phận bản Chiềng, xã P, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa Công an huyện Quan Hóa phối hợp với Công an xã P làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự thì phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, mang biển kiểm soát 36H5-033.65 có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với người đàn ông. Quá trình kiểm tra thu giữ tại túi quần bên trái 01 (một) túi nilon bên trong chứa 04 (bốn) gói giấy đựng chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lấy lời khai người đàn ông khai tên Lương Xuân T, sinh năm 1965, trú tại bản Chiềng, xã P, huyện Quan Hóa, chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy.

Sau khi bắt quả tang tổ công tác đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Lương Xuân T. Quá trình khám xét thu giữ ở khe giữa chân bàn và mặt bàn uống nước trong nhà T 01 túi nilon bên trong chứa 06 (sáu) gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà.

Quá trình lấy lời khai, Lương Xuân T khai nhận chất bột màu trắng đựng trong các gói giấy mà tổ công tác đã thu giữ là ma túy T mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở chợ Co Lương, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Đối với 04 (bốn) túi giấy đựng chất bột màu trắng mà tổ công tác bắt quả tang thu giữ T khai đang mang đi bán cho một người đàn ông tên H ở xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa. Hai bên đã liên hệ với nhau trước đó thông qua điện thoại di động với số thuê bao của Lương Xuân T là 0374559290.

Tiến hành xác minh, lấy lời khai đối với Vi Văn H, sinh ngày 28/01/1988, trú tại bản Sại, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, Hò khai khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/6/2023 Hò gọi điện thoại cho Lương Xuân T bằng số thuê bao 0344021735 để hỏi mua ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Hai bên hẹn gặp ở khu vực gần trạm y tế xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa. Tuy nhiên, đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/6/2023 thì Hò nghe tin T bị lực lượng Công an bắt quả tang vì mang theo ma túy nên không thực hiện việc mua bán ma túy được.

Tại bản Kết luận giám định số 2488/KL-KTHS ngày 01/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma, túy có tổng khối lượng 0,104g (không phải một không bốn gam), loại: Heroine.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,145g (không phải một bốn năm gam) loại: Heroine.

Mẫu vật còn lại sau giám định: Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong của 02 (hai) phong bì, 0,080g (không phải không tám không gam) Heroine của phong bì ký hiệu M1; 0,127g (không phải một hai bảy gam) Heroine của phong bì ký hiệu M2. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Vũ Anh Dũng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

01(một) xe mô tô mang biển kiểm soát 36H5-033.65 nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, màu trắng – vàng – đen, số khung RLCS5C6K0EY154865, số máy 5C6K-154872, chủ sở hữu xe là Lương Xuân T. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại máy có bàn phím. Máy đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSQH- HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Lương Xuân Thủy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lương Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Xuân T từ 24 tháng đến 26 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án xử lý vật chứng: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 BLTTHS Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 36H5-033.65 nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, là công cụ dùng làm phương tiện phạm tội, tịch thu sung

vào ngân sách nhà nước. Tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định. Án phí: bị cáo phải nộp án phí HSST.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản phạm tội quả tang; Kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ phép chất ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,249 (Không phải hai bốn chín) gam Hêrôn.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật vì thoả mãn cho nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tiền án tiền sự. Bố bị cáo là ông Lương Văn B sinh năm 1919, tham gia dân công hoả tuyến được Bộ Tư lệnh quân khu 4 cấp giấy chứng nhận; Ban quản lý bản C xã P, huyện Quan hoá, Thanh Hoá có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Từ đó, cần áp

dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt chính* : Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về các tình tiết khác trong vụ án*:

Trong vụ án còn có Vi Văn H là người hỏi mua ma túy với Lương Xuân T nhưng chưa thực hiện được hành vi thì T bị bắt, hành vi của Vi Văn H chưa vi phạm pháp luật hình sự.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong 02 (hai) phong bì bên trong chứa 0,080g (không phải không tám không gam) Heroine của phong bì ký hiệu M1; 0,127g (không phải một hai bảy gam) Heroine của phong bì ký hiệu M2. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy.

01 xe mô tô biển kiểm soát 36H5-033.65 nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius chủ sở hữu xe là Lương Xuân T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, là công cụ dùng làm phương tiện phạm tội, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Xuân T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015;

Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, điểm b khoản 2, Điều 106 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, điều 136, Điều 331, điều 333 BLTTHS;

1. *Tuyên*: Bị cáo **Lương Xuân T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

2. *Xử phạt*: Bị cáo Lương Xuân T **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2023, Tạm giam từ ngày 05/7/2023.

3. *Về xử lý vật chứng và án phí*: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một vỏ bao gói mở niêm phong bên trong chứa 0,080g (không phải không tám không gam) Heroine của phong bì ký hiệu M1; 0,127g (không phải một hai bảy gam) Heroine của phong bì ký hiệu M2.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 36H5-033.65 nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius chủ sở hữu xe là Lương Xuân T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA,

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Bị cáo Lương Xuân T phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. *Về quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ nội dung bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Quan Hóa;
- Nhà tạm giữ - công an huyện Quan Sơn;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thị M

